

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **46/2021/HS-PT**
Ngày: 26-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Ông Trần Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Xuân P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân P**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Vĩnh A, xã Bình Th, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được và bà Đỗ Thị Bảo T; Vợ: Hồ Thị Ánh T; Con: có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 35 phút ngày 25/8/2020, tổ công tác Đoàn Biên phòng Bình Th phối hợp cùng Công an xã Bình Th và Công an huyện B tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 7 Nhà trọ Nhật T, phát hiện Nguyễn Xuân P đang sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời phát hiện thu giữ vật chứng tại phòng ở của P gồm có:

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng có kích thước (9,6cm x 7,5cm x 3,5cm) chứa bên trong gồm 07 (bảy) viên nén màu hồng có hình dạng ngôi sao năm cánh, kích thước như nhau;

- 02 (hai) gói nilong màu trắng, kích thước như nhau (2cm x 3,5cm) chứa bên trong chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- 01 (một) gói nilong màu trắng, kích thước (2cm x 3cm) chứa bên trong chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- 01 (một) gói nilong màu trắng, kích thước (4cm x 4,5cm) chứa bên trong chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- 135 (một trăm ba mươi lăm) đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước như nhau (1cm x 1,5cm), mỗi đoạn được bịt kín hai đầu chứa bên trong chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- 01 (một) bình nhựa màu trắng, bên trong chứa chất lỏng màu trắng gắn nắp bình màu đỏ, trên nắp có đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn với một đoạn ống nhựa màu vàng cam, một lỗ gắn với một ống thủy tinh màu trắng đầu ống dạng hình phễu; 13 (mười ba) ống nhựa màu đen, có chiều dài bằng nhau, bên trong không chứa gì; 01 (một) kéo kẹp kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa gas màu vàng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có một đầu được cắt vát nhọn, đầu còn lại được dán kín bằng băng keo màu xanh lá cây; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh dương; 01 (một) máy camera màu trắng, số ID: “8088990”; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số “212 831 189” mang tên Nguyễn Xuân P; 01 (một) thẻ ATM số “9704180122079619” của ngân hàng BIDV, tên chủ thẻ “Đỗ Thị Bảo T”; số tiền 12.850.000 đồng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số “A0650203” mang tên Trần Văn Tuấn và 01 xe mô tô hiệu Suzuki RGV màu ghi bạc, biển kiểm soát 53R3 - 0376; số máy: “107-TH010486”; số khung: “BEI 2B - TH010486”.

Tại kết luận giám định số 645/KLGD - PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- 07 viên nén màu hồng có hình ngôi sao năm cánh là ma túy, loại MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, có khối lượng là 2,59 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong màu trắng đều có kích thước 2 cm x 3,5 cm là ma túy, loại Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, có khối lượng là 0,76 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng có kích thước 2 cm x 3cm là ma túy, loại Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, có khối lượng là 0,35 gam.

- Chất trắng dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng có kích thước 4 cm x 4,5 cm là ma túy, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, có khối lượng là 1,89 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 135 đoạn ống nhựa màu trắng đều có kích thước 01 cm x 1,5cm là ma túy, loại Methamphetamine là chất ma túy

nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ, có khối lượng là 14,80 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân P khai: Từ ngày 14/8/2020 đến ngày 24/8/2020, Nguyễn Xuân P đến ở tại phòng số 07 (phòng này do Võ H ở Hải N, Bình Th thuê nhưng không ở), nhà trọ Nhật T tại thôn Vĩnh T, xã Bình Th, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi do ông Trần Xuân T sinh năm 1966, ở thôn Hải N, xã Bình Th, huyện B làm chủ. Trưa ngày 24/8/2020, bà Đỗ Thị Bảo T (mẹ ruột P) nhờ Nguyễn Xuân P cầm thẻ ATM đi rút tiền với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi rút xong, P không về đưa tiền cho bà T mà cất giữ và đến nhà trọ để ở. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân P dùng điện thoại cá nhân hiệu REDMI có số thuê bao 0868010422 gọi qua điện thoại cá nhân của Lý Quang H (thường gọi là Tý Năm D), sinh năm 1993 ở thôn Tây P1, xã Bình A, huyện B để hỏi mua ma túy về sử dụng, Lý Quang H đồng ý bán ma túy cho Nguyễn Xuân P. Khoảng 21 giờ ngày 24/8/2020, Lý Quang H đi cùng một người thanh niên đến phòng trọ số 07 gặp P để bán ma túy. Tại đây, sau khi thỏa thuận mua bán xong, Lý Quang H đưa ma túy cho Nguyễn Xuân P, Nguyễn Xuân P đưa 4.000.000 đồng cho Lý Quang H. Sau đó Lý Quang H cùng người thanh niên ra về, Nguyễn Xuân P mang số ma túy chia nhỏ để sử dụng. Đối với chất ma túy MDMA và Ketamie là mua của một người phụ nữ tên Me ở thành phố Quảng Ngãi với số tiền 3.700.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 6 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/8/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/4/2021, bị cáo Nguyễn Xuân P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Xuân P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân P thấy rằng:

[1.1] Vào lúc 08 giờ 35 phút ngày 25/8/2020, tại phòng trọ Nhật T ở thôn Vĩnh T, xã Bình Th, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, tổ công tác Đoàn Biên phòng Bình Th phối hợp cùng Công an xã Bình Th và Công an huyện B bắt quả tang Nguyễn Xuân P đang tàng trữ trái phép 2,59 gam ma túy loại MDMA; 16,69 gam ma túy loại Methamphetamine; 1,11 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng.

[1.2] Bị cáo Nguyễn Xuân P tàng trữ 03 loại ma túy, trong đó Methamphetamine và MDMA là 02 chất ma túy được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 Bộ luật hình sự nên được tính tổng khối lượng là 19,28 gam.

[1.3] Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 thì: Bị cáo Nguyễn Xuân P tàng trữ 02 chất ma túy trở lên có tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100% nên thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Xuân P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng; bị cáo có con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cho bị cáo và đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên xử phạt bị cáo 06 năm tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân P. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân P 06 (Sáu) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/8/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an, VKSND, TAND, THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé